

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 21/2023/HSST

Ngày: 27/02/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Thanh Giảng**.
- Các hội thẩm nhân dân : 1/ Bà: **Nguyễn Thị Hồng Nhung**.
2/ Ông: **Nguyễn Tất Ái**.
- Thư ký phiên toà: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo**, Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.
- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Bà **Lưu Thanh Thảo** - KSV.

Ngày 27/02/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/HSST ngày 13/01/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 15/02/2023 đối với bị cáo:

1/ **Phạm Thị Ch**, (Tên gọi khác: Lan) sinh1988. Giới tính: Nữ.

- Nơi thường trú: Không.
- Chỗ ở: Ấp Mỹ Lương, xã A, TP B, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ văn hóa: 6/12.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Con ông: Phạm Văn Đ, sinh 1964 và bà: Thái Thị Tuyết N, sinh 1965.
- Chồng: Nguyễn Hùng L(đã ly thân), sinh 1979.Con: Có 01 người sinh 2005.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: 01. Ngày 08/7/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lí hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 01 năm 3 tháng, chấp hành xong ngày 25/3/2020.
- Về nhân thân: Ngày 02/4/2019, bị Công an thị xã Cai Lậy xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.
- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho.

- Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2/ **Đàm Văn H**, (Tên gọi khác: Ngựa) sinh1990. Giới tính: Nam.

- Nơi cư trú: Số 91/10/1 Đoàn Thị Nghiệp, phường C, TP B, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 6/12.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Con ông: Đàm Văn T(chết) và bà: Lê Th, sinh 1959.
- Vợ, con: Chưa.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: 01. Ngày 12/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 18/7/2019.
- Về nhân thân: Ngày 27/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/9/2009.
- Ngày 01/6/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng.
- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 28/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân, lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang kết hợp với Công an xã Trung An tiến hành kiểm tra căn nhà số 1/33 đường 870B, ấp 2, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thì bị cáo Đàm Văn H bỏ chạy. Tổ công tác vào nhà kiểm tra, phát hiện bị cáo Phạm Thị Ch cất giữ trái phép một bóp da màu đỏ đen, bên trong có một túi vải màu đỏ, bên trong túi vải màu đỏ có một gói nylon được quấn băng keo màu đen, bên trong có một túi nylon màu trắng chứa hai gói nylon màu trắng hàn kín, có viên màu đỏ, bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) bóp da màu đỏ đen;
- 01 (một) túi vải màu đỏ;
- 02 (hai) gói nylon màu trắng hàn kín có viên màu đỏ, bên trong chứa các tinh thể màu trắng được đựng trong một túi nylon màu trắng, tất cả được cho vào bì thư màu trắng được niêm phong lại, có chữ ký xác nhận của Phạm Thị Ch, Huỳnh Phú Nhuận và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- 01 (một) bình kim loại màu trắng đỏ, có dòng chữ “COCACOLA”, có nắp chai bằng nhựa màu đỏ và có ống hút nhựa màu trắng cắm vào nắp.

Bản kết luận giám định số 90/KLGD-PC09 ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 15,44243 gam, loại Methamphetamine (trong đó: các mẫu tinh thể màu trắng kí hiệu M1 có khối lượng 10,5046 gam, các mẫu tinh thể màu trắng kí hiệu M2 có khối lượng 4,9378 gam).

Các bị cáo Đàm Văn H, Phạm Thị Ch cùng khai nhận: Bị cáo Ch và bị cáo H sống chung như vợ chồng với nhau tại căn nhà số 1/33 đường 870B, ấp 2, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, cả hai là đối tượng sử dụng ma túy, thường mua ma túy về sử dụng với nhau. Ngày 17/5/2021, do hết ma túy sử dụng nên bị cáo Ch sử dụng số điện thoại 0378759140 để liên hệ người tên Út (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) mua một 1.000.000 đồng ma túy. Khoảng 13 giờ cùng ngày, lúc này bị cáo H và bị cáo Ch đang ở nhà của mẹ H thì Út gọi điện nói sắp đến Mỹ Tho rồi kêu bị cáo Ch ra lấy ma túy. Bị cáo Ch đưa cho bị cáo H 1.200.000 đồng để nạp vào số điện thoại của bị cáo Ch thông qua ứng dụng Momo để bị cáo Ch chuyển khoản trả tiền mua ma túy và kêu bị cáo H đến ngã tư Đồng Tâm dưới góc cột điện lấy gói ma túy có quần băng keo màu đen. Sau đó bị cáo Ch về đến nhà số 1/33 đường 870B ấp 2, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thì thấy bị cáo H đã về rồi và đang ngồi sửa xe, bị cáo H kêu bị cáo Ch cất ma túy. Bị cáo Ch lấy gói ma túy quần băng keo màu đen bỏ vào túi vải màu đỏ rồi tiếp tục bỏ vào bóp da màu đỏ đen rồi để trên giường. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Ch vào phòng thay quần áo, bị cáo H mở cửa đi ra ngoài thì gặp lực lượng công an nên bị cáo H bỏ chạy, khi công an vào nhà kiểm tra, phát hiện ma túy nên lập biên bản thu giữ. Đối với số tiền mua ma túy bị cáo Ch chưa trả cho Út.

Đối với điện thoại được gắn thẻ sim số 0378759140 mà bị cáo Ch sử dụng để liên lạc với Út mua ma túy, bị cáo khai do điện thoại bị hư nên bị cáo đã bỏ, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với người tên Út đã bán ma túy cho bị cáo Ch, do không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, sẽ tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSMT ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Phạm Thị Ch và Đàm Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, bị cáo H thay đổi lời khai cho rằng bị cáo mua ma túy là ngày 16/5/2021 chứ không phải ngày 17/5/2021, người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định việc truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS). Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Ch và Đàm Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Phạm Thị Ch mức án từ **07 năm đến 08 năm tù**; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự **xử phạt bị cáo Đàm Văn H mức án từ 07 năm đến 08 năm tù**; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định: 01 (một) bao thư được niêm phong ký hiệu vụ

số 90, ngày 18/5/2022, có chữ ký ghi họ, tên Huỳnh Thị Diệu Hương, (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), Nguyễn Hoàng Nam (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tiền Giang; 01 (một) bóp da màu đỏ đen; 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) bình kim loại màu trắng đỏ, có dòng chữ “COCACOLA”, có nắp chai bằng nhựa màu đỏ và có ống hút nhựa màu trắng cắm vào nắp.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Ch đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo H xin làm việc lại với cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Thị Ch đã khai nhận: Bị cáo Ch là người điện thoại mua ma túy của tên Út nhưng không rõ địa chỉ cụ thể với số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 17/5/2022 và Đàm Văn H là người đi lấy ma túy tại ngã tư Đồng Tâm do bị cáo Ch kêu rồi đem về cất giấu tại nhà số 1/33 đường 870B ấp 2, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Mục đích các bị cáo mua để sử dụng. Bị cáo Đàm Văn H thừa nhận như lời khai bị cáo Ch nhưng lại cho rằng vụ việc bị cáo đi lấy ma túy cho bị cáo Ch là ngày 16/5/2021. Xét thấy lời khai bị cáo H là chưa thành khẩn nhằm trốn tránh trách nhiệm bởi theo các bản tự khai mà bị cáo tự ghi (bị cáo thừa nhận không ai ép cung, mớm cung hay dùng nhục hình đối với bị cáo), lời khai bị cáo Ch là người chung sống như vợ chồng với bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác đủ cơ sở xác định ngày bị cáo đi lấy ma túy là ngày 17/5/2021. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Thị Ch và Đàm Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 15,44243 gam, loại Methamphetamine nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm chế độ

quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thâm họa của ma túy đồng thời đặt ra các chế tài nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để trừng trị các loại tội phạm về ma túy trong đó có tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

4] Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì động cơ cá nhân, muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân mà các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng dần, các bị cáo cũng biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như những tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích hơn nhưng trái lại bị cáo lại có lối sống buông thả để rồi vướng vào con đường nghiện ngập ma túy, hành vi này luôn bị xã hội lên án. Vụ án tuy là đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, vai trò như nhau, bị cáo Ch liên lạc mua ma túy, bị cáo H đi nhận ma túy. Các bị cáo có nhân thân xấu và có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Riêng bị cáo H thái độ khai báo tại tòa chưa thành khẩn. Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung, nhưng xét thấy các bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng đối với các bị cáo.

5] Đối với người tên Út đã bán ma túy cho bị cáo Ch, do không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, sẽ tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với điện thoại được gắn thẻ sim số 0378759140 mà bị cáo Ch sử dụng để liên lạc với Út mua ma túy, bị cáo khai do điện thoại bị hư nên bị cáo đã bỏ, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét.

6] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định: 01 (một) bao thư được niêm phong ký hiệu vụ số 90, ngày 18/5/2022, có chữ ký ghi họ, tên Huỳnh Thị Diệu Hương, (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), Nguyễn Hoàng Nam (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tiền Giang; 01 (một) bóp da màu đỏ đen; 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) bình kim loại màu trắng đỏ, có dòng chữ “COCACOLA”, có nắp chai bằng nhựa màu đỏ và có ống hút nhựa màu trắng cắm vào nắp do là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng.

Do đó, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1] - Tuyên bố các bị cáo **Phạm Thị Ch và Đàm Văn H** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo **Phạm Thị Ch 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 26/8/2022.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo **Đàm Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 28/8/2022.

4] - Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định: 01 (một) bao thư được niêm phong ký hiệu vụ số 90, ngày 18/5/2022, có chữ ký ghi họ, tên Huỳnh Thị Diệu Hương, (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), Nguyễn Hoàng Nam (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tiền Giang; 01 (một) bốp da màu đỏ đen; 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) bình kim loại màu trắng đỏ, có dòng chữ “COCACOLA”, có nắp chai bằng nhựa màu đỏ và có ống hút nhựa màu trắng cắm vào nắp. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/ 01/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự TP Mỹ Tho).

5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ **ơi nhận:**

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- Chi cục THADS.TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng